

HÀNH VI THAM NHŨNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

THS. NGUYỄN THANH QUYÊN*

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích những vấn đề chung về tham nhũng; quan niệm và cơ sở xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Nhà nước ta. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.

Từ khóa: tham nhũng; phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng.

Ngày nhận bài: 11/9/2022

Ngày hoàn thành biên tập: 04/4/2023

Ngày duyệt đăng bài: 11/4/2023

Abstract: The article focuses on analysing the common issues regarding corruption; concept and basis for handling corruption and violations of laws on anti-corruption of Vietnam. On that basis, the article proposes some solutions to improve the effectiveness of corruption prevention and combat in the coming time.

Keywords: corruption; corruption prevention and combat; the Law on Anti-corruption.

Đặt vấn đề

Tham nhũng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng (PCTN) luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của các quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, tham nhũng được nhận diện là quốc nạn, một trong bốn nguy cơ làm suy giảm niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, công tác PCTN được xác định là cuộc đấu tranh lâu dài, khó khăn và phức tạp.

1. Những vấn đề chung về tham nhũng

1.1. Khái niệm hành vi tham nhũng

Theo khoản 1 Điều 3 Luật PCTN năm 2018, thì “*tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi*”. Trong đó:

- Người có chức vụ, quyền hạn là người do bổ nhiệm, do bầu cử, do tuyển dụng, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ đó¹.

- Vụ lợi là việc người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm đạt được lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất không chính đáng.

Như vậy, để được xem là hành vi tham nhũng, phải bao gồm đồng thời ba dấu hiệu đặc trưng sau: *Một là*, tham nhũng phải được thực hiện bởi

người có chức vụ, quyền hạn; *Hai là*, người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ được giao²; *Ba là*, người thực hiện hành vi tham nhũng phải có mục đích, động cơ vụ lợi (vụ lợi là lợi ích vật chất, tinh thần mà người có chức vụ, quyền hạn đạt được hoặc có thể đạt được thông qua hành vi tham nhũng). Đây là những dấu hiệu bắt buộc phải có, để phân biệt hành vi tham nhũng với những hành vi vi phạm pháp luật khác do người có chức vụ, quyền hạn

* Giảng viên Khoa Luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

¹ Theo đó, Luật PCTN năm 2018 quy định bốn nhóm người có chức vụ, quyền hạn bao gồm: Cán bộ, công chức, viên chức; Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội Nhân dân, sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ, sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn - kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân; Cán bộ lãnh đạo, quản lý trong doanh nghiệp của Nhà nước, cán bộ lãnh đạo, quản lý là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp; Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ có quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ đó. Ngoài ra, theo Bộ luật Hình sự năm 2015, chủ thể của các hành vi tham ô tài sản, nhận hối lộ còn có thể là người có chức vụ, quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài nhà nước.

² Sự lợi dụng, lạm dụng thông qua: (1) hoặc là chức năng chính quyền; (2) hoặc là chức năng tổ chức, lãnh đạo; (3) hoặc là chức năng hành chính, kinh tế theo nhiệm vụ, công vụ được giao; (4) hoặc theo thẩm quyền chuyên môn mà người đó đảm nhận.

thực hiện. Nếu thiếu một trong ba dấu hiệu đặc trưng trên, thì không bị coi là hành vi tham nhũng, mà bị coi là hành vi vi phạm pháp luật khác.

Trên cơ sở phân tích khái niệm trên có thể thấy, tham nhũng thường biểu hiện dưới các dạng sau:

(1) Tham nhũng vật chất là dạng tham nhũng nhằm thỏa mãn những nhu cầu vật chất của cá nhân như tiền, tài sản khác;

(2) Tham nhũng quyền lực là dạng tham nhũng mà người tham nhũng lợi dụng quyền lực cá nhân để đưa những người thân tín vào bộ máy công quyền cũng như vào các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị kinh tế, tài chính... vi động cơ vụ lợi;

(3) Tham nhũng chính trị là dạng tham nhũng được hình thành do sự cấu kết giữa những người có ảnh hưởng trong hệ thống chính trị, chủ yếu là những quan chức cấp cao trong bộ máy cầm quyền, nhằm tạo ra những quyết định, hay tìm cách tác động thiên lệch vào những quyết sách của Nhà nước có lợi cho một cá nhân, doanh nghiệp hoặc những nhóm lợi ích nào đó;

(4) Tham nhũng hành chính là dạng tham nhũng xảy ra phổ biến trong các hoạt động quản lý hành chính của đội ngũ công chức hành chính. Ở đó, những người được giao quyền đã sử dụng quyền lực hành chính, trình tự, thủ tục hành chính để gây khó khăn cho công dân hoặc tổ chức nhằm trục lợi cho bản thân;

(5) Tham nhũng kinh tế là dạng tham nhũng xảy ra trong hoạt động quản lý kinh tế, như sản xuất kinh doanh, dịch vụ, mua sắm tài sản công, quản lý tài sản, tài chính... được thực hiện bởi những người có thẩm quyền trong quản lý nhà nước về kinh tế, những người có thẩm quyền trong doanh nghiệp nhà nước.

1.2. Các hành vi tham nhũng

Thứ nhất, nhóm hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước.

- Tham ô tài sản là hành vi chiếm đoạt tài sản của cơ quan, tổ chức hoặc công dân của người có chức vụ, quyền hạn thành tài sản riêng của mình. Là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản do mình quản lý thành tài sản riêng.

- Nhận hối lộ là hành vi của người có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để thực

hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ.

- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã vượt ra ngoài phạm vi quyền hạn của mình chiếm đoạt tài sản của người khác.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn, công vụ và đã sử dụng chức vụ, quyền hạn, công vụ đó một cách trái phép nhằm mục đích vụ lợi. Hành vi đó gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, của tổ chức xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện và có liên quan trực tiếp đến chức vụ, quyền hạn của người phạm tội, nếu họ không có chức vụ, quyền hạn đó thì họ khó có thể thực hiện được hành vi gây thiệt hại.

- Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn, công vụ vượt quá quyền hạn được giao làm trái công vụ vì vụ lợi.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn dùng ảnh hưởng của mình gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi.

- Giả mạo trong công tác vì vụ lợi là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, tài liệu; làm, cấp giấy tờ giả; giả mạo chữ ký của người có chức vụ, quyền hạn khác hoặc vì vụ lợi.

- Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn thực hiện việc đưa hối lộ, môi giới hối lộ với mục đích giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, địa phương để trục lợi.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để sử dụng trái phép tài sản công nhưng không phải mục đích chiếm đoạt mà vì mục đích vụ lợi.

- Những nhiễu vì vụ lợi là hành vi của quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhằm mục đích vụ lợi.

- Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi là hành vi của những người có chức vụ, quyền hạn hoặc được giao thực hiện công vụ nhưng không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì mục đích vụ lợi³.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi. Trong đó, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi là hành vi sử dụng chức vụ, quyền hạn của mình cố ý bao che cho hành vi vi phạm pháp luật của người khác vì vụ lợi. Còn cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

Thứ hai, nhóm hành vi tham nhũng ngoài khu vực nhà nước.

Đó là hành vi tham ô tài sản; nhận hối lộ; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi. Nhóm hành vi này trong những năm gần đây xuất hiện ngày càng nhiều, theo đó có tình trạng tham ô tài sản, đưa, nhận hối lộ, môi giới hối lộ để móc nối giữa tư nhân với cán bộ, công chức để giành lợi thế trong sản xuất, kinh doanh hoặc chiếm đoạt tài sản của Nhà nước, doanh nghiệp “sân sau” được sự nâng đỡ của những người có chức vụ, quyền hạn đang là những vấn đề nóng, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của môi trường đầu tư, kinh doanh, gây bức xúc dư luận xã hội.

Như vậy, hành vi tham nhũng cũng như chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước là khác nhau. Nếu như trong khu vực nhà nước, Luật PCTN năm 2018 quy định 12 hành vi tham nhũng do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện, thì đối với khu vực ngoài nhà nước, Luật PCTN năm 2018 chỉ quy định 03 hành vi tham

những trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện bao gồm: (1) Tham ô tài sản; (2) Nhận hối lộ và (3) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi.

2. Quan niệm và cơ sở xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

2.1. Quan niệm về xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Nhà nước pháp quyền là nhà nước mà ở đó, công dân sống và làm việc theo pháp luật, mọi hành vi vi phạm pháp luật cần phải được phát hiện và xử lý mà không có sự phân biệt giữa người dân, cán bộ, công chức. Việc xử lý hành vi vi phạm cần phải tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm. Hiện nay, pháp luật Việt Nam có hai hệ thống cơ quan chủ yếu thực hiện việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, đó là các cơ quan tư pháp với các thủ tục tư pháp; các cơ quan hành chính nhà nước với các thủ tục hành chính.

- Với các vi phạm pháp luật được xử lý bởi các cơ quan tư pháp với thủ tục tư pháp, thì đây là các hành vi vi phạm pháp luật với tính chất, mức độ nguy hiểm cao cho xã hội và phải xử lý hình sự.

- Với các vi phạm pháp luật được xử lý bởi các cơ quan hành chính nhà nước theo thủ tục hành chính là các hành vi vi phạm các quy tắc quản lý của Nhà nước, nhưng không phải là tội phạm. Tuy nhiên, có những hành vi vi phạm về quy tắc quản lý nhà nước, nhưng dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng, thì vẫn phải được xử lý hình sự để bảo đảm tính răn đe.

Theo đó, Luật PCTN năm 2018 quy định người có hành vi tham nhũng, người có hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, thì tùy theo mức độ vi phạm mà có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị xử phạt vi phạm

³ Luật PCTN năm 2005 chỉ quy định hành vi “không thực hiện” là quy định trong phạm vi hẹp, không đầy đủ nên dễ bị “lách”. Việc Luật PCTN năm 2018 bổ sung thêm các hành vi “thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ” là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn công tác đấu tranh PCTN hiện nay.

hành chính, thậm chí, nếu gây thiệt hại thì phải có trách nhiệm bồi thường.

Như vậy, có thể hiểu một cách đơn giản rằng, xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định để xác định các hành vi vi phạm, tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật nhằm áp dụng các chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm đó.

2.2. Cơ sở xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Mọi hành vi tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về PCTN cần phải được phát hiện và xử lý. Do đó, để xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN phải dựa trên các căn cứ pháp lý như sau:

Thứ nhất, phải dựa trên các quy định của pháp luật PCTN. Có thể thấy, Luật PCTN năm 2018 đã quy định cụ thể về các hành vi tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, do đó căn cứ đầu tiên phải xác định để xử lý các hành vi vi phạm đó là các quy định của pháp luật PCTN.

Thứ hai, phải dựa trên các quy định của pháp luật về xử lý hình sự; xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức; xử phạt vi phạm hành chính. Pháp luật về PCTN chỉ quy định các hành vi vi phạm và việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, việc xử lý hình sự, xử lý kỷ luật hay xử phạt vi phạm hành chính cần phải căn cứ vào các quy định của pháp luật chuyên ngành, qua đó bảo đảm mọi hành vi tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về PCTN phải được xử lý.

Thứ ba, phải căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi vi phạm. Mọi hành vi tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về PCTN đều phải được xử lý. Tuy nhiên, việc xử lý các hành vi vi phạm này phải căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, nó gắn liền với các hậu quả xảy ra trong thực tiễn để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xác định hướng xử lý đối với các hành vi vi phạm này. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử lý về hình sự, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hay yêu cầu phải thực hiện trách nhiệm bồi thường.

Tóm lại, chủ thể có hành vi tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về PCTN chủ yếu là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, trong đó, có cả những người giữ chức vụ, quyền hạn. Do đó, việc xử lý vi phạm cần phải có quyết tâm chính trị cao, tránh sự nể nang, e dè trong việc xử lý cán bộ. Đồng thời, phải tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính nói chung và việc thực hiện pháp luật về PCTN nói riêng, qua đó bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính, các hành vi vi phạm phải được xử lý nghiêm.

3. Kết quả về đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian gần đây và một số giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam

3.1. Kết quả về đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian gần đây

Công tác PCTN, tiêu cực trong những năm qua đã có một bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả toàn diện, tích cực, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Tham nhũng đang từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi và có chiều hướng thuyên giảm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể:

Thứ nhất, công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở được quan tâm hơn. Số địa phương không phát hiện, khởi tố vụ án tham nhũng mới hằng năm có xu hướng giảm dần. Riêng năm 2021, đã có 100% các địa phương đã khởi tố các vụ án mới về tham nhũng. Một số địa phương phát hiện, khởi tố vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực lớn như: Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Đà Nẵng, Phú Yên, Khánh Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, An Giang, Thái Nguyên...

Thứ hai, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần đặc lực nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

Trong giai đoạn 2012-2022, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật 170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 04 Ủy viên Bộ Chính trị,

nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 29 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương; 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay đã thi hành kỷ luật 50 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (cao hơn gấp 04 lần so với nhiệm kỳ khóa XI và bằng gần một nửa số cán bộ cấp cao bị xử lý của nhiệm kỳ khóa XII), trong đó có 08 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương, 20 sĩ quan cấp tướng. Đây là một bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng⁴.

Từ năm 2012 đến nay, qua công tác thanh tra, kiểm toán, đã xử lý, thu hồi được hơn 975 nghìn tỷ đồng, gần 76 nghìn ha đất; xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân; chuyển cho cơ quan có thẩm quyền điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu phạm tội; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế hơn 2.000 văn bản, trong đó có nhiều văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp⁵.

Thứ ba, công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành một cách kiên trì, kiên quyết, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai; không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình; hầu hết các đối tượng bị xử lý đều nhận thức rõ sai phạm của mình và tâm phục, khẩu phục, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, xin lỗi Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa mạnh mẽ, được dư luận, Nhân dân rất đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; tạo bước đột phá trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

Trong 10 năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng trong cả nước đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm gần 16.000 vụ án tham nhũng, chức vụ, kinh tế, với hơn 30.300 bị cáo. Đã đưa ra xét xử sơ thẩm 120 vụ án, 1.083 bị cáo, trong đó, có 37 cán bộ diện Trung ương quản lý bị xử lý hình sự. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 08 Ủy viên, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Qua công tác thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá

nhân sai phạm; kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 975.000 tỷ đồng, gần 76.000 ha đất; chuyển cơ quan điều tra gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật⁶.

Thứ tư, cùng với việc tập trung chỉ đạo xử lý nghiêm các sai phạm, công tác thu hồi tài sản tham nhũng cũng có nhiều chuyển biến tích cực; việc kê biên, thu giữ tài sản trong nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt khá cao; tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế tăng lên rõ rệt. Nếu như năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn thi hành án chỉ đạt dưới 10%, thì giai đoạn 2012-2022, bình quân đạt tỷ lệ 34,7%.

Thứ năm, đi đôi với việc tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, tiêu cực cũng được chú trọng đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp, quy định mới, mạnh mẽ, ngày càng quyết liệt về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều quy định, nghị

⁴ Ban Nội chính Trung ương, *Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đạt nhiều kết quả toàn diện, thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế”*, <https://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/tin-trung-uong/202012/cong-tac-dau-tranh-phong-chong-tham-nhung-dat-nhieu-ket-qua-toan-dien-thuc-su-da-tro-thanh-phong-trao-xu-the-308913/>, truy cập ngày 07/4/2023.

⁵ TS. Phan Thăng An, *Gần đầu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với bảo vệ chính trị nội bộ - Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu*, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/826330/gan-dau-tranh-phong%2C-chong-tham-nhung%2C-tieu-cuc-voi-bao-ve-chinh-tri-noi-bo---nhung-nhiem-vu-va-giai-phap-chu-yeu.aspx>, truy cập ngày 07/4/2023.

⁶ Thu Hà, *10 năm phòng, chống tham nhũng: Quyết liệt, đột phá, đạt nhiều kết quả toàn diện*, <https://dangcongsan.vn/tieu-diem/10-nam-phong-chong-tham-nhung-quyet-liet-dot-pha-dat-nhieu-ket-qua-toan-dien-614124.html>, truy cập ngày 07/4/2023.

quyết được quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống; khắc phục được một bước những sơ hở, bất cập trước đây làm phát sinh tiêu cực, tham nhũng.

Tóm lại, phát huy kết quả và rút kinh nghiệm về công tác đấu tranh, PCTN trong các giai đoạn trước, trong 10 năm gần đây, tham nhũng từng bước đã được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta.

3.2. Phương hướng chung phòng, chống và xử lý tham nhũng

Nhà nước pháp quyền là Nhà nước mà ở đó công dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, mọi hành vi vi phạm pháp luật cần phải được phát hiện và xử lý kịp thời, đây là một trong những yêu cầu cơ bản của một hệ thống pháp luật hoàn thiện, nhằm xây dựng một trật tự xã hội có kỷ cương, bảo đảm cho hoạt động của toàn xã hội thống nhất, đồng bộ, vì một xã hội công bằng văn minh. Do đó, để xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN thì cần phải đưa ra các phương hướng chung phòng, chống và xử lý tham nhũng. Cụ thể:

Thứ nhất, một trong những yếu tố quan trọng nhất mà các quốc gia trên thế giới đều ủng hộ đó là quyết tâm chính trị của các cấp lãnh đạo và sự hậu thuẫn của toàn thể xã hội. Việc duy trì một quyết tâm chính trị cao độ là cơ sở đầu tiên và quan trọng nhất. Khuyến khích toàn thể xã hội tham gia vào PCTN, xây dựng các cơ chế để các lãnh đạo có thể thể hiện quyết tâm và duy trì nỗ lực PCTN của cả quốc gia mà không phụ thuộc hoàn toàn vào nỗ lực cá nhân. Khuyến khích tư nhân có các sáng kiến, giải pháp, nguồn lực cho việc PCTN. Đánh giá nguồn lực và duy trì nguồn lực đầy đủ để hoạt động PCTN không bị “dập tắt” vì thiếu nguồn lực và sự cản trở từ các tác nhân tham nhũng.

Thứ hai, xây dựng chiến lược PCTN có trọng tâm. Các lĩnh vực có nguy cơ cao bị tham nhũng như đấu thầu, đấu giá, xã hội hóa dịch vụ công, cấp phép cần được phân loại riêng để đánh giá, kiểm soát. Những hoạt động rủi ro cao cần sự quan tâm đặc biệt trong hoạt động kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm.

Việc dàn trải nguồn lực và thiếu trọng tâm dễ dẫn đến tình trạng bỏ lọt vi phạm, thiếu kịp thời trong việc phát hiện và xử lý vi phạm dẫn đến việc tội phạm tham nhũng có nguồn lực để cản trở quá trình phát hiện vi phạm hoặc có thời gian “tẩy rửa”, chuyển tài sản phạm tội ra nước ngoài.

Thứ ba, ngoài xử lý nghiêm khắc hành vi tham nhũng, cần tập trung vào các công việc phòng ngừa tham nhũng, thu hồi tài sản và hợp tác quốc tế. Bởi lẽ, tham nhũng là tội phạm mang tính chất kinh tế, việc triệt tiêu khả năng phạm tội và lợi ích thu được sau khi phạm tội sẽ hiệu quả hơn xử phạt nặng người vi phạm nhưng cả xã hội bị tổn thất tài sản, niềm tin. Tội phạm tham nhũng thường có xu hướng chuyển tài sản ra nước ngoài để “tẩy rửa” nhằm duy trì quyền lực, danh tiếng ở trong nước và dự phòng cho tương lai ở nước ngoài, vì thế tài sản trong nước phải đối mặt rủi ro bị phát hiện.

Thứ tư, cơ quan PCTN cần được trao quyền và nguồn lực về tài chính và sự hậu thuẫn về chính trị để có thể nhất quán, công minh trong hoạt động điều tra, xử lý tham nhũng. Cơ quan PCTN cần độc lập với các cơ quan hành pháp, làm việc dưới chế độ tập thể và chịu trách nhiệm báo cáo với người đứng đầu cơ quan hành chính ở địa phương (Chủ tịch Ủy ban nhân dân). Trong cách thức tổ chức hoạt động của cơ quan PCTN cần tập trung thiết kế để có sự kiểm soát nội bộ, tránh tình trạng tham nhũng xảy ra trong cơ quan chống tham nhũng.

Thứ năm, đề cao giáo dục nhận thức về tham nhũng cho toàn thể xã hội, việc xây dựng một xã hội liêm chính, trong sạch là đích đến cuối cùng của mọi chiến lược tham nhũng. Công khai, minh bạch trong tiến trình, thu hút sự tham gia của học giả, tổ chức nghiên cứu, người dân là một trong những cơ sở để chiến lược giáo dục về tham nhũng có thể đi vào cuộc sống. Thực tế cho thấy, các nỗ lực PCTN không chỉ và không nên nằm trong khu vực nhà nước, khuyến khích các chủ thể trong khối ngoài nhà nước tham gia vào việc xây dựng và thực hiện chiến lược sẽ tạo ra nhiều hơn hiệu ứng lan tỏa tích cực trong PCTN.

Thứ sáu, giữ vững nền tảng tư tưởng, thường xuyên giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng

Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ và yêu cầu đặt ra đối với cán bộ, đảng viên trong từng giai đoạn cách mạng. Chỉ có nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng mới bảo đảm cho cán bộ, đảng viên xác định đúng mục tiêu, lý tưởng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Thực hiện giáo dục liêm chính, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN.

3.3. Một số giải pháp cụ thể

Hiện nay, tham nhũng là vấn đề mang tính toàn cầu, nhưng đồng thời, nó cũng chứa đựng những yếu tố đặc thù gắn với từng quốc gia. Về cơ bản, mỗi quốc gia có những nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng riêng. Cụ thể: tham nhũng là hệ quả tất yếu của nền kinh tế kém phát triển, quản lý kinh tế, xã hội lỏng lẻo, yếu kém; hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện và đồng bộ hoặc thực thi pháp luật yếu kém cũng là một nguyên nhân và điều kiện của tham nhũng; phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức có chức vụ, quyền hạn bị suy thoái, đặc biệt là suy thoái tư tưởng chính trị; trình độ dân trí thấp, ý thức pháp luật của người dân chưa cao tạo điều kiện cho những người có chức vụ, quyền hạn có thể nhũng nhiễu, hạch sách dân chúng; bộ máy hành chính nhà nước công kênh, với nhiều thủ tục hành chính phiền hà, nặng nề, bất hợp lý đã tạo điều kiện cho một số cán bộ, công chức sách nhiễu, nhận hối lộ của người dân, doanh nghiệp; chế độ, chính sách đãi ngộ, nhất là vấn đề tiền lương cho cán bộ, công chức chưa thỏa đáng... Do đó, giải pháp cụ thể để PCTN ở mỗi quốc gia cũng sẽ có những đặc thù riêng, trong đó, tác giả cho rằng, giải pháp cụ thể ở Việt Nam để PCTN bao gồm:

Thứ nhất, phải kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng theo chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay, phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp

bách. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về tham nhũng để bảo đảm tính răn đe.

Thứ hai, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN. Hiện nay, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của công tác PCTN càng lớn, tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp, liên quan đến người có chức vụ, quyền hạn, điều này đòi hỏi người cán bộ, công chức làm công tác này cần phải có ý chí kiên định, lập trường chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Thứ ba, hoàn thiện chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ để từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và lợi ích thiết thực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bảo đảm thu nhập, tiền lương tương xứng với sự đóng góp, phù hợp với công sức, trí tuệ của mỗi người đã cống hiến. Cải cách mạnh mẽ chế độ tiền lương, làm cho người lao động đủ trang trải cho những nhu cầu cần thiết của cuộc sống bình thường và có phần dành cho tích lũy. Cần sớm nghiên cứu một cách khoa học về các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao thu nhập của người lao động, góp phần thu hẹp khoảng cách giàu, nghèo trong xã hội.

Thứ tư, xây dựng cơ chế bảo vệ người chống tiêu cực, tham nhũng. Những người bị tố giác về tham nhũng mà có hành vi đe dọa, trả thù, trù dập dưới bất kỳ hình thức nào đối với người tích cực đấu tranh chống tham nhũng, người tố giác, cung cấp thông tin về tham nhũng phải được trừng trị thích đáng và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Có hình thức cụ thể, thiết thực, bằng vật chất và tinh thần để biểu dương, khen thưởng kịp thời, thỏa đáng đối với những tập thể, cá nhân gương mẫu, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.

Thứ năm, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông trong đấu tranh với các luận điệu thù địch, sai trái. Các cơ quan báo chí, truyền thông phải phản ánh trung thực, kịp thời, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống và là kênh thông tin quan trọng phát hiện những mặt tiêu cực trong xã hội, những

biểu hiện suy thoái của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, báo chí, truyền thông đóng vai trò giám sát và phản biện xã hội; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, lấy nhân tố tích cực để đẩy lùi tiêu cực, chú trọng việc giáo dục đạo đức bằng cách nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Thứ sáu, xây dựng cơ quan chuyên trách PCTN độc lập để điều tra, xử lý các hành vi tham nhũng. Đấu tranh PCTN là đấu tranh phòng, chống những hành vi trái pháp luật của những người có chức vụ, quyền hạn trong bộ máy nhà nước. Vì vậy, đây là cuộc đấu tranh rất khó khăn, phức tạp. Muốn đấu tranh có hiệu quả cần nghiên cứu xây dựng mô hình cơ quan chống tham nhũng thích hợp. Học tập kinh nghiệm của Singapore, Mỹ và một số nước trên thế giới, ở Việt Nam, để đấu tranh PCTN có hiệu quả, cần xây dựng cơ quan PCTN riêng. Theo tác giả, cần thành lập một cơ quan PCTN chuyên trách trực thuộc Tổng Bí thư hoặc Chủ tịch nước. Ban hành cơ chế, tổ chức hoạt động để cơ quan này có quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đối với tất cả các cơ quan, tổ chức, các cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Có như vậy mới xử lý kịp thời, trên diện rộng hành vi tham nhũng, hạn chế sự bao che, tẩu tán tài sản hoặc trốn ra nước ngoài của những người tham nhũng.

Thứ bảy, hoàn thiện Luật PCTN.

Một là, Luật PCTN cần tiếp tục sửa đổi để quy định một cách toàn diện, bao quát, nhất là quy định cụ thể các biện pháp để bảo đảm thực hiện việc công khai, minh bạch đầy đủ, kịp thời các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị để mọi người biết. Cần quy định rõ các nguyên tắc, hình thức, nội dung, thời gian, trách nhiệm thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, để từ đó, hạn chế sự tham nhũng.

Hai là, Luật PCTN cần quy định các biện pháp hữu hiệu để quản lý, xác minh các tài sản, thu nhập của những người có chức vụ, quyền hạn; cần có các cơ quan, tổ chức chuyên trách

quản lý, xác minh tính trung thực, chính xác của các bản kê khai tài sản. Đặc biệt, cần quy định một cơ chế hữu hiệu theo dõi sự biến động tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn và trách nhiệm giải trình, làm rõ tài sản, thu nhập gia tăng không hợp lý, không rõ ràng.

Ba là, hoàn thiện các quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng. Thực tế cho thấy, những người tham nhũng chủ yếu là những người có chức vụ, quyền hạn, nên những người dưới quyền hoặc người dân phát hiện họ có hành vi tham nhũng, muốn tố cáo, nhưng rất e ngại, sợ bị trả thù. Vì vậy, cần ban hành quy định xem xét đơn thư tố cáo tham nhũng nặc danh, thì sẽ phát huy hiệu quả, tạo điều kiện cho người dưới quyền, người dân dám nói lên sự thật, dám tố cáo người có hành vi tham nhũng.

Kết luận

Phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý những hành vi tham nhũng nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cơ quan, tổ chức và công dân, góp phần quan trọng vào việc giữ vững an ninh chính trị - xã hội, bảo vệ chế độ và bảo đảm cho kinh tế - xã hội đất nước phát triển bền vững. Thời gian qua, công tác PCTN đã có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Tham nhũng đang từng bước được kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi và có chiều hướng thuyên giảm, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Mạnh Cường, *Pháp Luật về phòng, chống tham nhũng và xử lý các hành vi phạm tội*, Nxb. Lao động, năm 2002.
2. Nguyễn Đăng Dung, Phạm Hồng Thái, Chu Hồng Thanh, Vũ Công Giao, *Giáo trình Lý luận và Pháp luật về phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2013.
3. Phạm Ngọc Hiền, Phạm Anh Tuấn, *Hỏi - Đáp về phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, năm 2016.
4. Hồ Chí Minh, *Về phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, năm 2021.
5. Đinh Văn Minh, *Một số vấn đề về tham nhũng và những nội dung cơ bản của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018*, Nxb. Lao động, năm 2022.

(Xem tiếp trang 66)